

Bản án số: 38/2018/HSPT

Ngày 20 - 7 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Biều.

Các Thẩm phán: Ông Trần Đình Hiền và Bà Vũ Thị Kim Anh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Cường, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Sáu - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 20 tháng 7 năm 2018, Tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 33/2018/HSPT ngày 26 tháng 4 năm 2018 đối với các bị cáo Chu Đức H, Chu Văn T và Nguyễn Công Q. Do có kháng cáo của các bị cáo H, T, Q đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2018/HSST ngày 15 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện YM.

**** Các bị cáo có kháng cáo:***

1- Chu Đức H, sinh năm 1956. Nơi cư trú: thôn Ốc Nh, xã Đồng Th, huyện M, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam, tôn giáo: Không, quốc tịch: Việt Nam. Con ông Chu Văn H (đã chết) và bà Chu Thị Nh; Có vợ: Chu Thị Nh, có 02 con, lớn sinh năm 1978 và bé sinh năm 1982; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/6/2017, (có mặt).

2- Chu Văn T, sinh năm 1981. Nơi cư trú: thôn Ốc Nh, xã Đồng Th, huyện M, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam, tôn giáo: Không, quốc tịch: Việt Nam. Con ông Chu Văn T1 và bà Nguyễn Thị T; Có vợ: Nguyễn Thị Th, có 02 con, lớn sinh năm 2007 và bé sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 28/6/2017, được cho tại ngoại ngày 07/7/2017, (có mặt).

3- Nguyễn Công Q, (còn có tên gọi khác Nguyễn Văn Q), sinh năm 1975. Nơi cư trú: thôn Thụy L, xã Thanh L, huyện M, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam, tôn giáo: Không, quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Công V và bà Nguyễn Thị Th1; Có vợ: Nguyễn Thị L, có 03 con, lớn sinh năm 2005 và bé sinh nhất năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 26/12/2012 bị TAND huyện M xử phạt 12.000.000đ về tội Đánh bạc; bị tạm giữ từ ngày 28/6/2017, cho tại ngoại ngày 07/7/2017, (vắng mặt).

Ngoài ra còn có 10 bị cáo và 04 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 27/6/2017, Chu Đức H đang ở nhà tại Ốc Nh, Đồng Th, M thì có Nguyễn Phú Kh, Nguyễn Phú H1 và Nguyễn Phú Q đến chơi. Sau đó H1 cùng Q1, H, Kh rủ nhau chơi bạc ăn tiền bằng hình thức đánh chắn, H là người trái chiếu ra nền tầng 2 và chuẩn bị 02 bộ bài chắn, 01 bát sù để chơi. Quy định chơi mỗi người góp gà 200.000đ, ù xuống 60.000đ, dịch 20.000đ. Khi đang chơi thì Chu Văn Th đến và bảo H nhường chỗ để Th chơi. Sau đó Chu Đức Ph, Nguyễn Phú V, Lê Thị L và Nguyễn Thị Ú đến. Tất cả rủ nhau đánh sâm được thua bằng tiền và sử dụng bộ bài 52 quân có sẵn từ trước tại nền nhà tầng 2 của H để ngồi chơi ở bên cạnh bàn đánh chắn, quy định mỗi quân bài 10.000đ, ai báo sâm thì mỗi người còn phải trả 200.000đ cho người báo, lũng trả 150.000đ cho người báo sâm phải bỏ ra 20.000đ tiền để trả cho chủ nhà. Trong lúc các đối tượng đang chơi thì Đỗ Văn T, Phạm Văn Q, Phạm Huy H, Nguyễn Văn T, Chu Văn T, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Công Q đến nhà H chơi. Thấy đông người nên những người đánh chắn, đánh sâm không chơi nữa rồi H, T, Ph, V, L, Ú, Q, H1, T, Q, H, T, Th cùng rủ nhau đánh xóc đĩa còn Kh đi về trước, Q1 không tham gia chơi. H lấy 01 chiếc vỏ chắn trải trên mặt chiếu để mọi người ngồi chơi xóc đĩa và đưa cho V chiếc kéo để cắt bốn quân bài vị hình tròn một mặt màu trắng, một mặt màu vàng được cắt từ vỏ bao thuốc lá Vinataba, còn T lấy 01 chiếc bát sù màu trắng và 01 chiếc đĩa sù màu trắng ra để sử dụng đánh bạc. Quy định chơi, người chơi đặt tiền vào cửa chắn hoặc lẻ tùy ý, cửa chắn bên tay phải người xóc cái, cửa lẻ bên tay trái người xóc cái, mức chơi thấp nhất là 100.000đ, ai đặt cao hơn tùy ý. *Người xóc cái cho 4 quân bài vị vào 01 chiếc đĩa rồi úp bát sù lên xóc, khi mở bát nếu có 2 hoặc 4 quân bài đều có cùng một màu thì gọi là chắn và người đặt tiền bên cửa chắn thắng; nếu 1 hoặc 3 quân bài vị cùng màu thì gọi là lẻ, người đặt cửa lẻ thắng, người cầm cái thu tiền của bên thua trả cho bên thắng theo phương thức đặt 1 ăn 1 nếu thừa thì được ăn, nếu thiếu thì phải bù.* T là người xóc cái để những người còn lại đặt cửa, đang chơi thì có Chu Tiên S, Trần Văn H1 đến, S tham gia chơi, còn H1 xem chứ không tham gia. Trong khi chơi, T hết tiền nên đã hỏi vay Phạm Văn Q 10.000.000đ để tiếp tục chơi nên Q cho T vay. Quá trình chơi H đi xung quanh để canh gác và thu tiền hồ được số tiền 1.700.000đ. Các đối tượng đánh bạc đến 14 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M phát hiện, Th và S bỏ chạy, H cầm 4 quân vị và chiếc đĩa sù vứt đi. Công an đã lập biên bản thu giữ vật chứng gồm: tại vị trí các đối tượng đang ngồi 01 chiếu cói đôi trên chiếu có 02 bát sù, 01 bộ bài chắn 100 quân, 01 bộ bài tứ lơ khơ 52 quân, kiểm tra trên người các đối tượng thu 45.340.000đ của Nguyễn Phú V 60.000đ; Phạm Huy H 10.000.000đ; Nguyễn Trí T 130.000đ; Nguyễn Phú Q 170.000đ; Lê Thị L 40.000đ; Chu Văn T 3.000.000đ; Nguyễn Văn Q 12.000.000đ; Đỗ Văn T

17.400.000đ; Chu Đức Ph 200.000đ; Trần Văn H 500.000đ; Chu Đức H 700.000đ.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của H thu giữ: Trong chiếc giày đen trên giường tầng 2 nhà H 01 ví màu đen bên trong có số tiền 19.600.000đ và 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Chu Đức T. Tại bể nước trên nóc nhà vệ sinh, nhà tắm tầng 2 số tiền 10.500.000đ; tại hộp bìa cát tông màu vàng có ghi chữ Fami tại gian buồng tầng 1 số tiền 9.000.000đ; tại gầm giường tầng 2 có 01 chiếc kéo dài 20cm phần chuôi màu đỏ đen và trên giường tầng 2 có 01 chiếc vỏ chăn, loại chăn nhung màu đỏ có hoa văn.

Quá trình điều tra các đối tượng đánh chặn khai khi chơi H có số tiền 1.000.000đ sử dụng đánh chặn, khi Th vào thay bị thua 740.000đ; Chu Văn Th có số tiền 1.600.000đ chơi thua 800.000đ; Nguyễn Phú Q có số tiền 860.000đ chơi thua số tiền 690.000đ; Nguyễn Phú Kh có số tiền 620.000đ chơi thắng 100.000đ. Hành vi của Nguyễn Phú Kh và Nguyễn Phú Q đã cấu thành tội đánh bạc theo quy định của Bộ luật hình sự năm 1999 nhưng số tiền đánh chặn dưới 5.000.000đ nên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 41 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 và khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 được áp dụng quy định có lợi cho người phạm tội do đó không bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Tại bản án số 15/2018/HS-ST ngày 15/3/2018, Tòa án nhân dân huyện M đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Chu Đức H phạm tội Đánh bạc và tội Gá bạc. Các bị cáo Đỗ Văn T, Nguyễn Phú V, Chu Văn T, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Công Q, Nguyễn Phú H1, Nguyễn Văn T, Lê Thị L, Nguyễn Thị Ú, Chu Văn Th, Chu Đức Ph và Phạm Văn Q phạm tội Đánh bạc.

- **Áp dụng:** khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 55; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Chu Đức H.

- **Xử phạt:** Bị cáo Chu Đức H 01 năm 06 tháng tù về tội Gá bạc, 02 năm 09 tháng tù về tội Đánh bạc. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả 2 tội là 04 năm 03 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt từ tính từ ngày 28/6/2017.

- **Áp dụng:** điểm b khoản 2 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Chu Văn T.

- **Xử phạt:** Bị cáo Chu Văn T 02 năm 03 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt từ tính từ ngày bắt đầu thi hành án được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 28/6/2017 đến ngày 07/7/2017.

- **Áp dụng:** điểm b khoản 2 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Công Q.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Công Q 02 năm 03 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đầu thi hành án được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 28/6/2017 đến ngày 07/7/2017.

Ngoài ra bản án còn quyết định về tội danh, hình phạt của các bị cáo khác, về vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Các ngày 23, 26/3/2018 bị cáo Nguyễn Công Q, Chu Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin án treo.

Ngày 28/3/2018 bị cáo Chu Đức H kháng cáo xin giảm nhẹ mức hình phạt.

Tại phiên toà phúc thẩm:

- Các bị cáo Chu Đức H, Chu Văn T giữ nguyên kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo. Bị cáo Nguyễn Công Q vắng mặt không có lý do.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt đối với bị cáo Nguyễn Công Q.

Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật hình sự 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Công Q; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Chu Đức H và Chu Văn T, giảm cho mỗi bị cáo từ 01 đến 02 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo Nguyễn Công Q vắng mặt không có lý do, Toà án đã triệu tập hợp lệ đối với bị cáo, xét thấy sự vắng mặt của bị cáo Nguyễn Công Q không gây trở ngại cho việc xét xử, căn cứ điểm c khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị cáo Nguyễn Công Q.

[2]. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Chu Đức H và Chu Văn T thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với biên bản vụ việc (BL số 243-244), biên bản khám xét (BL số 248), vật chứng đã thu giữ, đã có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 27/6/2017 tại nhà của Chu Đức H ở Đồng Th, M, Hưng Yên bị cáo Chu Đức H đã cùng 12 bị cáo khác tụ tập nhau đánh bạc bằng hình thức lúc đầu đánh chắn, đánh sâm, sau đó đánh xóc đĩa ăn tiền với tổng số tiền đánh bạc bị thu giữ là 83.600.000 đồng, ngoài ra bị cáo H còn thu tiền hồ của những người tham gia đánh bạc. Do đó, Toà án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Chu Đức H về tội Gá bạc và tội Đánh bạc; các bị cáo còn lại bị xét xử về tội Đánh bạc là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo Chu Đức H, Chu Văn T và Nguyễn Công Q: Hội đồng xét xử, xét thấy:

Các bị cáo phạm tội nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương; đồng thời hành vi phạm tội của các bị cáo còn là một trong các nguyên nhân điều kiện để phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác và gây thiệt hại về kinh tế, ảnh hưởng đến cuộc sống, hạnh phúc của nhiều gia đình. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng, đầy đủ tính chất, vai trò và mức độ phạm tội của từng bị cáo.

Đối với bị cáo Chu Đức H là chủ nhà, chuẩn bị công cụ đánh bạc, thu tiền hồ được 1.780.000đ và trực tiếp chơi đánh bạc số tiền 1.000.000đ trong tổng số 83.600.000đ bị thu giữ; bị cáo đã được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, số tiền thu lợi bất chính đã bị thu giữ nên cấp sơ thẩm xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Gá bạc và 02 năm 09 tháng tù về tội Đánh bạc là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm gia đình bị cáo nộp đơn trình bày điều kiện hoàn cảnh gia đình khó khăn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo có xác nhận của chính quyền địa phương, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo được hưởng, xét thấy bị cáo được hưởng thêm tình tiết mới, bản thân bị cáo là người hết tuổi lao động nên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo có căn cứ chấp nhận, Hội đồng xét xử xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện sự nhân đạo của pháp luật.

Đối với bị cáo Chu Văn T tham gia đánh bạc với lượng tiền lớn nhất 30.000.000đ, tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo không thừa nhận số tiền này mà chỉ khai nhận chơi bạc 3.000.000đ là không có căn cứ. Căn cứ vào tính chất hành vi, số tiền đánh bạc và thái độ khai báo của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 02 năm 03 tháng tù. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã thành khẩn nhận tội, xác định dùng 30.000.000 đồng để đánh bạc nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, tuy nhiên xét thấy bị cáo có số tiền dùng vào việc đánh bạc lớn, nên mức hình phạt 02 năm 03 tháng tù Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là không nặng, do đó kháng cáo của bị cáo không có căn cứ chấp nhận.

Đối với bị cáo Nguyễn Công Q (Nguyễn Văn Q) đánh bạc với số tiền 10.000.000đ, bị cáo có nhân thân xấu đã bị kết án về tội đánh bạc. Cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo để áp dụng mức phạt 02 năm 03 tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm bị cáo nộp đơn trình bày hoàn cảnh khó khăn xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo có xác nhận của chính quyền địa phương và chính quyền địa phương có văn bản đề nghị xem xét cho bị cáo được hưởng án treo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo được hưởng; tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nhân thân xấu, đã bị kết án về tội Đánh bạc nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà tiếp tục phạm tội cùng loại, chứng tỏ bị cáo là người khó cải tạo, giáo dục và coi thường pháp luật, do đó kháng cáo của bị cáo không có căn cứ chấp nhận.

[4]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tỉnh Hưng Yên tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận một phần.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Bị cáo Chu Đức H kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; Các bị cáo Chu Văn T, Nguyễn Công Q kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm c khoản 1 Điều 357; Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[1]. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo: Chu Văn T và Nguyễn Công Q (Nguyễn Văn Q); chấp nhận kháng cáo của bị cáo Chu Đức H. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 15/2018/HSST ngày 15/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Hưng Yên như sau:

Tuyên bố: Bị cáo Chu Đức H phạm tội Đánh bạc và tội Gá bạc. Các bị cáo Chu Văn T, Nguyễn Công Q phạm tội Đánh bạc.

- **Áp dụng:** khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 55; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Chu Đức H.

- Xử phạt: Bị cáo Chu Đức H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Gá bạc, 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Đánh bạc. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/6/2017.

- **Áp dụng:** điểm b khoản 2 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Chu Văn T.

- Xử phạt: Bị cáo Chu Văn T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đầu thi hành án được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 28/6/2017 đến ngày 07/7/2017.

- **Áp dụng:** điểm b khoản 2 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Công Q.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Công Q 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đầu thi hành án được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 28/6/2017 đến ngày 07/7/2017.

[2]. Về án phí: Các bị cáo Chu Văn T và Nguyễn Công Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm; Bị cáo Chu Đức H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3]. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GD KT 1- TACC tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Cơ quan CSĐT, VKS, TAND huyện M;
- Các bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn phòng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Biểu